TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2023/HSST
Ngày: 17- 01 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS, TỈNH THANH HÓA

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Lê Hữu Thủy và ông Nguyễn Bá Long

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Sỹ Vĩ - Thư ký Toà án nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Tú - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2022/HSST ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị P, sinh năm 1989
Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ
Trú tại: Thôn RR, xã XP, huyện NT, Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1957 và bà: Hà Thị T, sinh năm: 1958.
Có chồng: Lô Ngọc T (đã chết); Có 02 con: Lớn sinh nă 2012; nhỏ sinh năm 2014.
Tiền án, Tiền sự: không.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2022 đến nay.
Có mặt tại phiên tòa.

2. Thiều Quang T, sinh năm 1992;
Tên gọi khác: Không; Giới tính : Nam
Trú tại: Thôn X, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Thiều Văn X, sinh năm 1970 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1972.
Tiền án, Tiền sự: không.
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 cho đến nay.
Có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Duy TH, sinh năm 1994

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Trú tại: Thôn D, xã Hợp TH, huyện TS, Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;;

Con ông: Đỗ Duy TH sinh năm 1971 và bà: Lê Thị H, sinh năm 1976.

Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị P*** : Ông Nguyễn Công H- Luật sư Công ty luật TNHH T

Địc chỉ: Số 31, VTP , quận ĐD, tp Hà Nội.

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: Anh Thiều Văn Trung, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Khắc Mạnh, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã TC, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Phạm Hùng Phương, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phố XP, thị trấn BS, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Văn TH, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đông TH, xã Hợp Lý, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/01/2022, có một người đàn ông không rõ tên, tuổi ở xã TB, huyện TS gọi điện cho Đỗ Duy TH, sinh năm 1994, ở thôn D, xã Hợp TH, huyện TS hỏi mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy. TH đồng ý và lấy ba túi ma túy,01 (một) túi gói vào khẩu trang bằng vải màu trắng, 02 (hai) túi còn lại bỏ vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius, màu trắng, biển kiểm soát 36B4-041.02 (là xe của Thiều Văn Trung) đến ngã tư đường Nghi Sơn – Sao Vàng thuộc địa phận Thôn Y, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa. Khi đến nơi, TH cất giấu 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 (hai) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu xanh, hai túi ni-lông đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể tại vị trí chân cột mốc ký hiệu "H3/7" và 01 (một) gói giấy vải màu trắng bên trong có 01 (một) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu xanh chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể tại vị trí chân cột mốc ký hiệu "H2/7". Cất giấu xong TH đang đứng ở bên đường đợi người đàn ông kia đến nhận hàng thì bị Tổ tuần tra Công an huyện TS phối hợp với Công an xã TT, huyện TS phát hiện, kiểm tra bắt quả tang và thu giữ

tang vật liên quan đến hành vi phạm tội. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Duy TH tại Thôn Y, xã TT, huyện TS, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa màu trắng bên trong đựng nước có nắp màu vàng được cắm một ống nhựa màu trắng nối với cóng thủy tinh.

- 01 (một) khẩu trang màu xanh bên trong chứa 01 (một) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu đỏ bên trong chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng hình tròn thu giữ bên trong thùng mỳ tôm để bên hông tủ lạnh.

- 01 (một) khẩu trang màu trắng bên trong chứa 01 (một) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu đỏ bên trong chứa 05 (năm) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu xanh bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy đá và 01 (một) túi ni-lông màu trắng có mép dính bên trong chứa 18 (mười tám) túi ni-lông màu trắng có mép dính màu xanh bên trong đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy đá, thu giữ trên nền đất phía đuôi giường.

Quá trình điều tra, Đỗ Duy TH khai báo nguồn gốc số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang và tại nhà ở Thôn Y, xã Thọ Tiến là của Thiều Quang T. Đến 21 giờ, ngày 04/01/2022, Thiều Quang T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở lời khai của Thiều Quang T, Đỗ Duy TH và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được, xác định được số ma túy mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang và khám xét là của Thiều Quang T mua của Nguyễn Thị P. Đỗ Duy TH là người trực tiếp đi lấy ma túy từ P theo yêu cầu của T.

Cụ thể P bán ma túy cho T như sau: Ngày 04/01/2022, T nói với TH lên huyện NT gặp P để lấy ma túy. Trước khi đi, T đưa số điện thoại của P để TH tự liên hệ. Đến nơi, TH gọi điện và được hẹn gặp ở khu vực cánh đồng thuộc xã XP, huyện NT. TH thấy một người phụ nữ mặc áo chống nắng, đeo khẩu trang thì hỏi: "Chị P à?", người này trả lời: "Ừ!" rồi đưa ma túy được bọc trong một túi ni-lông màu đen cho TH. Về đến nơi, TH mở gói ma túy vừa mua được ra, thấy bên trong có 01 (một) túi ma túy đá và 01 (một) gói hồng phiến rồi TH đưa cho T tự chia TH các gói nhỏ. Chia xong, T đưa ma túy cho TH cất giấu trong nhà. Trước khi TH đi lấy ma túy thì T đều liên lạc trước với P và chuyển khoản tiền mua ma túy cho P.

Trước đó, vào ngày 28/12/2021, T nói với TH cũng lên huyện NT gặp P để lấy ma túy cho T. Khi đến nơi, TH gọi điện cho P thì P bảo ra cột mốc bên đường lấy ma túy rồi TH mang về đưa cho T. Lần này, T cũng đã chuyển khoản tiền mua ma túy trước cho P. Số ma túy này, bản thân T đã sử dụng hết.

Ngoài ra, khoảng tháng 11/2021, Nguyễn Thị P có đi qua xã TT, huyện TS và cho T mấy viên hồng phiến nên T đã nhờ Lê Văn TH, sinh năm 2001, ở

thôn Đông TH, xã Hợp Lý, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa đi lấy ma túy về cho T. Khi TH đến khu vực đường Nghi Sơn – Sao Vàng thuộc xã Thọ Tiến thì P gọi điện và bảo nơi cất giấu ma túy là cạnh gốc cây tùng ở khu mộ gần cầu sông Dền. Sau khi lấy được gói ma túy thì TH mở ra thấy bên trong có 10 (mười) viên hồng phiến rồi cầm về đưa cho T.

Quá trình điều tra còn xác định hành vi mua bán ma túy của T như sau: Ngày 20/11/2021, Nguyễn Khắc Mạnh, sinh năm 1996, ở Thôn Y, xã TC, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa nhắn tin hỏi mua 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy đá, T đồng ý. Đến tối cùng ngày, Mạnh sang nhà T lấy ma túy. Vào cuối tháng 11/2021, Mạnh cũng nhắn tin hỏi T mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy, T đồng ý rồi Mạnh sang nhà T lấy ma túy. Tất cả các lần đó, Mạnh đều đã chuyển khoản tiền mua ma túy cho T.

Tại Biên bản xác định hiện T hồi 10 giờ ngày 19/9/2022 tại khu phố Vân TH, thị trấn Bến Sung, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, thể hiện:

Hiện T nơi tiến hành xác định lại là đoạn đường liên xã nối từ thị trấn Bến Sung, huyện NT đến xã XP, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa. Đường trải nhựa rộng khoảng 3,5m, lề đường hai bên rộng khoảng 01m. Đoạn đường được xác định hiện T là đoạn đường từ T tiểu học thị trấn Bến Sung B đến ngã ba khu phố Vân Thanh, thị trấn Bến Sung dài khoảng 800m. Đoạn đường chạy dọc theo hướng Bắc – Nam từ T tiểu học thị trấn Bến Sung B về ngã ba khu phố Vân TH khoảng 300m là cây xăng Bến En; đi tiếp khoảng 300m là khúc cua về phía Đông; sau đó, vòng về phía Tây rồi giao với ngã ba khu phố Vân TH. Ngay ngã ba khu phố Vân TH phía bên phải là cửa hàng tạp hóa Thắm Dung. Hai bên đoạn đường xác định hiện T là ruộng có chiều rộng trung bình khoảng 100m, sau đó là núi.

Hiện T nơi Nguyễn Thị P đưa ma túy cho Đỗ Duy TH theo lời khai và sơ đồ do TH vẽ được xác định từ cây xăng Bến En đến ngã ba khu phố Vân TH dài khoảng 600m. từ cây xăng đến khúc cua khoảng 300m, từ khúc cua đến ngã ba khu phố Vân TH là 300m, hai bên là ruộng và nhà dân, sau đó là núi đá.

Tại Bản kết luận giám định số 367/PC09 ngày 10/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,230g (không phẩy hai ba không gam), loại: Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,124g (không phẩy một hai bốn gam), loại: Methamphetamine.

- 07 (bảy) viên nén màu hồng hình tròn của phong bì niêm phong ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,726g (không phẩy bảy hai sáu gam), loại: Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của của phong bì niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,548g (hai phẩy năm bốn tám gam), loại: Methamphetamine.

- Chất màu nâu bám dính bên trong ống thủy tinh của phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất màu nâu.

Tại Bản kết luận giám định số 248/C09-TT2 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Tìm thấy Methamphetamine trong 02 mẫu nước tiểu ký hiệu N1 và N2 gửi giám định là mẫu nước tiểu của Thiều Quang T và Đỗ Duy TH.

Ngày 10/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện TS ra Quyết định trưng cầu giám định số 92/CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định phục hồi dữ liệu điện thoại và sim điện thoại, cuộc gọi đi và đến, tin nhắn đi và đến; nội dung tin nhắn đi và đến trên điện thoại, sim, Zalo, Faccebook Messenger của các mẫu vật ký hiệu D1, D2, D3 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1567/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng trắng, màn hình có các vết nứt vỡ, khởi động máy không lên màn hình, máy hỏng màn hình. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000330940738; 84048000335784413.

+ Dữ liệu trong máy: Hiện tại không khai thác được dữ liệu điện tử trong điện thoại gửi giám định. Do máy hỏng màn hình.

+ Dữ liệu trong sim: Hiện tại, không tìm thấy dữ liệu điện tử đã xóa và hiện có trong 02 (hai) sim điện thoại gửi giám định.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Hiện tại máy không khởi động được. Kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000005778086.

+ Dữ liệu trong máy: Hiện tại không khai thác được dữ liệu điện tử trong điện thoại gửi giám định do máy không khởi động được.

+ Dữ liệu trong sim: Hiện tại không tìm thấy dữ liệu điện tử đã xóa trong sim điện thoại gửi giám định.

Trích xuất TH công 52 (năm mươi hai) tin nhắn SMS trong sim điện thoại gửi giám định được thể hiện trong phụ lục.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xanh trắng, số IMEI 1: 867218059234112; IMEI 2: 867218059234104. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000324073359; 8984048000329903674.

+ Dữ liệu trong máy: Hiện tại không tìm thấy dữ liệu điện tử đã xóa trong điện thoại gửi giám định.

Trích xuất TH công 168 (một trăm sáu tám) tin nhắn SMS, 83 (tám mươi ba) ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn Facebook Messenger, 53 (năm mươi

ba) tệp tin âm thanh trong điện thoại gửi giám định – được thể hiện trong phụ lục.

+ Dữ liệu trong sim: Hiện tại, không khai thác được dữ liệu điện tử trong 02 (hai) sim điện thoại gửi giám định do có cài đặt mật khẩu.

Kèm theo Kết luận giám định: 01 (một) tệp tin "Phu Luc.rar" dung lượng 72.9MBcó mã SHA-1: B0B2AE369453935D0BA55449C2DCA76185DF6DDE được lưu trữ trong 01 (một) đĩa DVD màu vàng.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện TS ra Quyết định trưng cầu giám định số 127/QĐ-CSĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định các tệp tin âm thanh gồm: "Đen E T Blu-2111132007.awb"; "Đen E T Blu-2111132011.awb"; "A Phương T-2111202350.awb" và "A Phương T Lập-2111202156.awb" trong thư mục "Phu Luc.rar" của mẫu vật gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa gì không? Giọng nói của Nguyễn Thị P trong tệp tin âm thanh "ban ghi am mau giong noi cua nguyen thi phuong.ma4" của mẫu vật so sánh gửi giám định có trùng với giọng nói nào trong các tệp tin âm thanh kể trên của mẫu cần giám định không?

Tại Bản kết luận giám định số 3030/KL-KTHS ngày 09/8/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong các tập tin âm thanh mẫu cần giám định.

- Tiếng nói của người phụ nữ xưng "em" trong mẫu cần giám định A1 và tiếng nói của Nguyễn Thị P trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Tiếng nói của người phụ nữ được gọi là "em" trong mẫu cần giám định A2 và tiếng nói của Nguyễn Thị P trong mẫu so sánh là của cùng một người.

- Tiếng nói của người phụ nữ được gọi là "chị" trong mẫu cần giám định A3, A4 và tiếng nói của Nguyễn Thị P trong mẫu so sánh là của cùng một người.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện TS đã yêu cầu Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) và Ngân hàng TMCP Công Thương – chi nhánh tỉnh Thanh Hóa (Viettinbank) cung cấp thông tin, lịch sử giao dịch tài khoản ngân hàng của Nguyễn Thị P và của Thiều Quang T. Kết quả: Ngày 04/01/2022, Thiều Quang T đã chuyển khoản 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho Nguyễn Thị P theo đúng như lời khai của T.

Trong quá trình điều tra, truy tố mặc dù Nguyễn Thị P không thừa nhận việc mua bán ma túy giữa P và T. Nhưng căn cứ lời khai của T và TH, lời khai của những người liên quan, kết quả giám định giọng nói, lịch sử giao dịch ngân hàng… cơ quan Điều tra Công an huyện TS và Viện Kiểm sát nhân dân huyện TS đủ căn cứ xác định P có 02 lần mua bán trái phép chất ma túy với T.

Bản cáo trạng số 01/2022/ CT- VKS- TS, ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, truy tố các bị cáo:

Nguyễn Thị P và Thiều Quang T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đỗ Duy TH về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa:

Nguyễn Thị P; Thiều Quang T và Đỗ Duy TH đều thừa nhận việc phạm tội của mình và khẳng định bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Thị P khai bản thân đã bán ma túy cho T 02 lần, P đã nhận tiền của T qua số tài khoản, T chuyển khoản 02 lần cho P để mua ma túy với tổng số tiền là 2.890.000đ (hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). P là người trực tiếp giao ma túy cho TH (TH là người đi lấy ma túy cho T). Ngoài ra bị cáo không bán ma túy cho ai nữa.

Bị cáo T khai bị cáo là người trực tiếp liên lạc và bỏ tiền mua ma túy của P để vừa bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân, tuy nhiên bị cáo không phân chia phần ma túy nào là để bán, phần ma túy nào là để sử dụng cho bản thân. Ngày 04/01/2022 TH đi bán ma túy, mặc dù T không biết, nhưng T cũng đã ngầm hiểu và cho phép TH bán ma túy. TH là người bán ma túy 01 lần. T là người trực tiếp bán ma túy 02 (hai) lần cho Nguyễn Khắc Mạnh với tổng số tiền là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Việc T bán ma túy cho Mạnh, TH không biết, không được bàn bạc và không được hưởng lợi gì.

Bị cáo TH khai bị cáo là người trực tiếp đi lấy ma túy từ P, việc liên lạc và trả tiền do T và chị P thỏa thuận, TH không biết, TH chỉ lấy ma túy giúp cho T 02 lần vào ngày 28/12/2021 và ngày 04/01/2022, bị cáo được hưởng lợi từ việc sử dụng ma túy của T miễn phí. Ngày 04/01/2022 bị cáo tự ý lấy ma túy của T đi bán thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện huyện TS bắt quả tang.

Ông Nguyễn Công H- Luật sư Công ty luật TNHH Techco ,bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị P trình bày: Thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị P đã TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hơn nữa khi phạm tội do hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, chồng mất sớm, một mình bị cáo phải nuôi hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo sinh sống trong vùng trong khu vực sinh sống của đồng bào dân tộc, bị cáo mới học hết lớp 5 nên có nhận thức xã hội thấp, có bố chồng là ông Lô Văn Đồng được tặng huân chương chống mỹ cứu nước, nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo P. Về tang vật và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Thiều Văn Trung khẳng định chiếc xe máy loại Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 36B4-04102 đã cũ, đã qua sử dụng là của anh, anh cho T mượn nhưng không biết việc T và TH sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy, anh Trung đề nghị được nhận lại chiếc xe do đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa tham gia

phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị P và Thiều Quang T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đỗ Duy TH về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 (đối với Nguyễn Thị P và Thiều Quang T); Khoản 1 Điều 251(đối với Đỗ Duy TH); Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

Đề nghị xử phạt bị cáo Thiều Quang T từ 08 năm đến 8 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

Xử phạt Đỗ Duy TH từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

Phạt bổ sung: Thiều Quang T 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Thị P và Đỗ Duy TH;

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng trắng, màn hình có các vết nứt vỡ, khởi động máy không lên màn hình – máy hỏng màn hình. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000330940738; 8984048000335784413.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Hiện tại máy không khởi động được. Kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000005778086.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xanh trắng, số IMEI 1: 867218059234112; IMEI 2: 867218059234104. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000324073359; 8984048000329903674.

- Đề nghị truy thu của Nguyễn Thị P số tiền thu lời bất chính là 2.890.000đ (hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Truy thu của Thiều Quang T số tiền thu lời bất chính là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

- Đề nghị trả lại 01 (một) xe máy loại Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 36B4-04102 đã cũ, đã qua sử dụng cho anh Thiều Văn Trung.

Về án phí đề nghị: Bị cáo Nguyễn Thị P thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được miễn án phí. Vì vậy đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Buộc các bị cáo Thiều Quang T và Đỗ Duy M phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị P và người bào chữa cho bị cáo P; Các bị cáo Thiều Quang T và Đỗ Duy TH không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS. Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào phòng nghị án, các bị cáo đều nhận thức thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cùng xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo được xác định bởi: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ cơ sở để kết luận:

Do quen biết từ trước và biết Nguyễn Thị P bán ma túy nên Thiều Quang T đã nhiều lần mua ma túy của P để sử dụng và bán cho các con nghiện để kiếm lời. Việc giao dịch mua bán được thực hiện qua chuyển khoản ngân hàng và T nhờ Đỗ Duy TH là người trực tiếp đi đến huyện NT để gặp P lấy ma túy cho T, cụ thể như sau:

Ngày 28/12/2021, TH lên huyện NT gặp P và lấy ma túy về cho T. Số ma túy này, T đã sử dụng hết. T chuyển khoản tiền mua ma túy cho Nguyễn Thị P là 890.000đ (tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngày 04/01/2022, TH lên huyện NT gặp P lấy ma túy mang về cho T, T chia TH các túi nhỏ vừa để bán kiếm lời vừa để sử dụng cho bản thân. Khối lượng ma túy T mua của P lần này là 3,628g (ba phẩy sáu hai tám gam), loại: Methamphetamine, T chuyển khoản tiền mua ma túy cho Nguyễn Thị P là 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Tiếp đó vào khoảng 17 giờ ngày 04/01/2022, tại đường Nghi Sơn – Sao Vàng thuộc địa phận Thôn Y, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, khi có người

gọi hỏi mua ma túy, TH đã lấy 03 (ba) túi ma túy mà T đã chia ra từ trước mang đi bán, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện, bắt giữ. Lượng ma túy mà TH tàng trữ để bán được xác định là 0,354g (không phẩy ba năm bốn gam), loại Methamphetamine.

Ngoài ra, vào ngày 20/11/2021 và một ngày khoảng cuối tháng 11/2021, Thiều Quang T đã bán ma túy hai lần cho Nguyễn Khắc Mạnh. Mạnh đã chuyển khoản tiền mua ma túy 02 (hai) lần cho T, lần thứ nhất số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); lần thứ hai số tiền là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 323, danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Do đó, hành vi của Nguyễn Thị P và Thiều Quang T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đỗ Duy TH đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Xâm phạm trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là hiểm họa lớn cho xã hội, làm hủy hoại giá trị đạo đức, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra sau khi phạm tội, bị cáo T đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; bị can TH có ông và bà là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị can P thuộc diện hộ nghèo và là lao động chính trong gia đình do chồng mất sớm, 02 con đang còn rất nhỏ, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, nên cần đánh giá đối với từng bị cáo để xác định được vai trò của từng bị cáo, đồng thời giúp phân hóa tội phạm và quyết định hình phạt phù hợp.

Nguyễn Thị P có vai trò cao nhất là người cung cấp ma túy cho T.

Bị cáo Thiều Quang T là người khởi xướng, chủ động liên hệ để mua ma túy và chuyển tiền mua ma túy cho P để sử dụng và bán cho các con nghiện để kiếm lời. Mặc dù không thỏa thuận cụ thể với nhau, nhưng T và TH tự hiểu T là người bỏ tiền mua ma túy còn TH là người đi lấy ma túy về, khi có người hỏi

mua thì TH chủ động lấy ma túy để bán mà không cần hỏi ý kiến của T. TH có vai trò giúp sức.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thị P. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật, trở TH công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo P gia đình là hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình; Bị cáo TH không có nghề nghiệp, không có tài sản gì. Bị cáo T làm nghề sửa chữa điện lạnh, thu nhập bình quân hàng tháng từ 6.000.000đ đến 7.000.000đ, nên cần bị phạt bổ sung bị cáo Thiều Quang T; Miễn hình phạt bổ sung cho Nguyễn Thị P và Đỗ Duy TH.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do cơ quan và người có thẩm quyền ký niêm phong, đóng dấu.

+ 01 (một) túi nhựa được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong là bộ dụng

cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng trắng, màn hình có các vết nứt vỡ, khởi động máy không lên màn hình – máy hỏng màn hình. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000330940738; 8984048000335784413.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Hiện tại máy không khởi động được. Kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000005778086.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xanh trắng, số IMEI 1: 867218059234112; IMEI 2: 867218059234104. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000324073359; 8984048000329903674.

- Truy thu toàn bộ số tiền thu lời bất chính do mua bán ma túy mà có của bị cáo Nguyễn Thị P và Thiều Quang T.

- Trả lại 01 (một) xe máy loại Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 36B4-04102 đã cũ, đã qua sử dụng cho anh Trung.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị P là hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm, vì vậy miễn án phí cho bị cáo.

Buộc các bị cáo Thiều Quang T và Đỗ Duy TH phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251;(khoản 1 Điều 251 đối với Đỗ Duy TH); Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố*:** Nguyễn Thị P; Thiều Quang T và Đỗ Duy TH phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị P 07 (bảy) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 9/9/2022.

- Bị cáo Thiều Quang T 07 (bảy) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

- Bị cáo Đỗ Duy TH 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2022.

Phạt bổ sung: Bị cáo Thiều Quang T 10.000.000đ (mười triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị P và Đỗ Duy TH.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 BLHS; Khoản 1; 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

+ 01 (một) túi nhựa bên trong là bộ dụng cụ sử dụng ma túy được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng trắng, màn hình có các vết nứt vỡ, khởi động máy không lên màn hình – máy hỏng màn hình. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000330940738; 8984048000335784413.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Hiện tại máy không khởi động được. Kèm theo 01 (một) sim có ghi số: 8984048000005778086.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, màu xanh trắng, số IMEI 1: 867218059234112; IMEI 2: 867218059234104. Kèm theo 02 (hai) sim có ghi số: 8984048000324073359; 8984048000329903674.

- Trả lại 01 (một) xe máy loại Yamaha Sirius màu trắng, BKS: 36B4-04102 đã cũ, đã qua sử dụng cho anh Thiều Văn Trung.

Các vật chứng này đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TS theo biên bản về việc giao nhận vật chứng và tài sản ngày 09/12/2022.

- Truy thu của Nguyễn Thị P số tiền thu lời bất chính là 2.890.000đ (hai triệu tám trăm chín mươi nghì đồng). Truy thu của Thiều Quang T số tiền thu lời bất chính là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tiểu mục 1, mục I danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo nghị quyết 326.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị P.

Buộc bị cáo Thiều Quang T và Đỗ Duy TH mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333; 336; 337 BLTTHS
Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện TS;
- Công an huyện TS;
- THA huyện TS
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Thủy Nguyễn Bá Long Lê Thị Thủy